

Số: **102/2020/QĐST-HNGĐ**

*Đống Đa, ngày 30 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 848/2020/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** **Chị Vũ Thanh N**, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 41 ngõ 262B đường N, phường T, quận X, Thành phố H.

**Bị đơn:** **Anh Phạm Duy H**, sinh năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 304 tổ 40 phường P, quận Đ, Thành phố H; Nơi cư trú: Số 31 ngách 24 ngõ Q, phường T, quận Đ, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thanh N và anh Phạm Duy H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: Chị N, anh H có 02 con chung là cháu Phạm Hải N1, sinh

ngày 10/12/2011 và cháu Phạm Ngọc N2, sinh ngày 17/5/2017. Giao cháu N1, cháu N2 cho chị N nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi chị N có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác của pháp luật.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị N, anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ: Chị N, anh H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả chị N 150.000 đồng án tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 14903 ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- UBND phường T, quận Đ, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Tuấn**